TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2022/QĐST- HNGĐ	*Vĩnh Tường, ngày 06 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 272/2022/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị đơn: Anh Khổng Đức C, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị B và anh Khổng Đức C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị B được tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục cháu Khổng Thị Ngọc M, sinh ngày 10/9/2014 (hiện nay cháu M đang ở cùng chị B). Anh Khổng Đức C được tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục các cháu: Khổng Thị Hồng A, sinh ngày 18/11/2006 và Khổng Đức D, sinh ngày 09/12/2007 (hiện nay cháu D và cháu A đang ở cùng anh C). Chị B và anh C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Chị Nguyễn Thị B và anh Khổng Đức C tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị B tự nguyện xin nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0005763 ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Chị Nguyễn Thị B được hoàn trả lại số tiền 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã Y;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải